

Số: 06/2022/QĐST-DS.

Quế Võ, ngày 14 tháng 3 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-DS, ngày 10/01/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- **Bi đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978;

HKTT: Số nhà 527, Khu 2, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ở hiện nay: Khu 2, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán trả bà Nguyễn Thị T số tiền nợ là 172.500.000đ (Một trăm bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho tới khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

a) Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thoả thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

b) Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thoả thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết

*định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

3. Án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 4.312.000 đồng án phí DSST. Hoàn trả bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 4.300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0004971 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TA, VKS tỉnh Bắc Ninh.
- VKS, THADS huyện Quế Võ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hoài Phương**